| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**XÃ CHẤN HƯNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1041 /QĐ-UBND | *Chấn Hưng, ngày 03 tháng 11 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp tuyến đê biển III, huyện Tiên Lãng (nay là xã Chấn Hưng), thành phố Hải Phòng**

## CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ CHẤN HƯNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc thông qua các dự án, công trình phải thu hồi đất trên địa bàn thành phố;*

*Căn cứ Quyết định số 52/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng Quy định về việc phân cấp thực hiện một số*

*nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai và trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng;*

*Căn cứ Quyết định số 72/2026/QĐ-UBND ngày 03/09/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;*

*Căn cứ Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2026 và Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Quyết định số 196/2025/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;*

*Căn cứ Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp tuyến đê biển III, huyện Tiên Lãng;*

*Căn cứ Quyết định số 4714/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp tuyến đê biển III, huyện Tiên Lãng;*

*Trên cơ sở trích lục nguồn gốc đất do Phòng Kinh tế xã Chấn Hưng lập được Ủy ban nhân dân xã Chấn Hưng phê duyệt; kết quả điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm đất đai, cây cối hoa màu trên đất của Tổ chức thực hiện nhiệm vụ giải phóng mặt bằng, Ủy ban nhân dân xã Chấn Hưng, các hộ gia đình cá nhân thuộc diện thu hồi đất thực hiện dự án; Phương án bồi thường, hỗ trợ do Trung tâm sự nghiệp công lập được phòng Kinh tế thẩm định.*

*Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 224/TTr-KT ngày 02/11/2026.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp tuyến đê biển III, huyện Tiên Lãng (nay là xã Chấn Hưng), thành phố Hải Phòng như sau:

1. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án, cụ thể:

1.1. Thu hồi tổng số 33 thửa đất công UBND xã quản lý tại thôn Minh Hưng, xã Chấn Hưng, thành phố Hải Phòng với diện tích là: **65.367,4 m²**

*(Trong đó: đất nuôi trồng thủy sản (NTS) 26.481,8 m²; đất giao thông (DGT) 33.014,6 m²; đất thủy lợi (DTL) 2.673,4 m²; đất bằng chưa sử dụng (BCS) 3.197,6 m²).*

1.2. Tổng số hộ được bồi thường, hỗ trợ: **15 hộ**

1.3. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ là: **110.351.899 đồng**

*(Bằng chữ: Một trăm mười triệu, ba trăm năm mươi mốt nghìn, tám trăm chín mươi chín đồng).*

Trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ về cây cối hoa màu: **69.197.970 đồng**
- Bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc: **41.153.929 đồng**

*(Có danh sách tổng hợp chi tiết ban hành kèm theo)*

1.4. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với 15 hộ dân có đất thu hồi *(có phương án chi tiết của các hộ dân kèm theo).*

**Điều 2**. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm triển khai thực hiện niêm yết công khai quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Chấn Hưng và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi và thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6, Khoản 7, Khoản 8 Điều 87 của Luật Đất đai năm 2024.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của xã.

3. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 4 Điều 87 của Luật Đất đai 2024; thực hiện chi trả theo phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt.

4. Người có đất thu hồi có trách nhiệm bàn giao mặt bằng sau khi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt theo quy định.

**Điều 3.** Điều khoản thi hành.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân; Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án; Trưởng phòng Kinh tế; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và các hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- CT, các PCT. UBND xã;
- Hội đồng BT,HT&TĐC;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Anh Tuấn**

# DANH SÁCH

*Kèm theo Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 03/11/2026 của UBND xã Chấn Hưng*

| STT | HỌ VÀ TÊN | ĐỊA CHỈ | SỐ TIỀN | GHI CHÚ |
|---|---|---|---|---|
| 1 | Nguyễn Bá Thanh | thôn Minh Hưng | 2.929.708 | |
| 2 | Nguyễn Bá Khanh | thôn Minh Hưng | 21.266.725 | |
| 3 | Nguyễn Bá Minh | thôn Minh Hưng | 6.709.250 | |
| 4 | Nguyễn Trung Kiên | thôn Minh Hưng | 292.950 | |
| 5 | Nguyễn Văn Ngọc | thôn Minh Hưng | 23.008.380 | |
| 6 | Phạm Thị Giang | thôn Minh Hưng | 4.422.600 | |
| 7 | Phạm Viết Hùng | thôn Minh Hưng | 3.492.400 | |
| 8 | Nguyễn Văn Chiến (Phấn) | thôn Minh Hưng | 3.479.750 | |
| 9 | Nguyễn Văn Chiến (Thái) | thôn Minh Hưng | 3.080.800 | |
| 10 | Dương Văn Dụ | thôn Minh Hưng | 1.701.650 | |
| 11 | Hoàng Văn Dũng | thôn Minh Hưng | 8.072.000 | |
| 12 | Hoàng Văn Thịnh | thôn Minh Hưng | 2.040.840 | |
| 13 | Nguyễn Thế Lương | thôn Minh Hưng | 1.941.050 | |
| 14 | Nguyễn Bá Hải | thôn Minh Hưng | 27.419.771 | |
| 15 | Phạm Khắc Nhơn | thôn Minh Hưng | 494.025 | |
| **TỔNG SỐ TIỀN** | | | **110.351.899** | |